

Số: /BC-THPTAL

An Lão, ngày 20 tháng 01 năm 2025

## BÁO CÁO SƠ KẾT GIÁO DỤC TRUNG HỌC HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024-2025

Thực hiện Công văn số 338/GSĐĐT-GDTrH ngày 17/01/2025 của Sở GD-ĐT Hải Phòng về việc báo cáo sơ kết giáo dục trung học, trường THPT An Lão báo cáo học kỳ I, năm học 2024-2025 như sau:

### I. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP

#### 1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, giáo viên, học sinh

Bảng 1: Quy mô phát triển trường, lớp, giáo viên, học sinh

Năm học	Số lớp	Số giáo viên	Số học sinh
Năm học 2023-2024	37	66	1665
Năm học 2023-2024	39	74	1755

#### 1.2. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

##### 1.2.1. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Số lượng: Cán bộ quản lý 03; giáo viên 74

Bảng 2: Số lượng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tổng số giáo viên	Số cán bộ quản lý	Số giáo viên thừa	Số giáo viên thiếu
74	03	0	6

- Tích cực động viên giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Hiện nay 100% cán bộ giáo viên đạt chuẩn, có 27 cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ.

##### 1.2.2. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

Bảng 3: Số phòng học và các phòng chức năng

STT	Loại phòng	Số lượng	Ghi chú
1	Phòng học	39	042 phòng cấp 4
2	Phòng máy tính	02	
3	Phòng y tế	01	
4	Phòng tư vấn học đường	01	
5	Phòng Đoàn	01	
6	Phòng tiếp dân	01	
7	Phòng truyền thông	01	
8	Hội trường	01	
9	Thư viện	01	
10	Phòng bộ môn	06	

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học đạt chuẩn, phòng thí nghiệm bộ môn, cảnh quan sân trường, thư viện...

- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng,

- Nhà trường tích cực huy động các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang, hiện đại: cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh – sạch – đẹp, an toàn theo qui định; 100% các phòng học và phòng bộ môn được lắp đặt ti vi để phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ trong dạy học và hoạt động chuyên môn; nhà trường đã bổ sung hệ thống ánh sáng tại 100% các phòng học đạt chuẩn về cường độ để nhà trường thực hiện tốt mọi công tác dạy học theo đúng chỉ đạo của Sở GD & ĐT và qui định của các cấp ngành; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

### **1.3. Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục THCS**

#### **1.3.1. Về quản lí, chỉ đạo thực hiện**

- Phối kết hợp với các trường THCS trên địa bàn huyện và một số phường thuộc địa bàn quận Kiến An và thành phố rà soát danh sách những học sinh trong độ tuổi đến trường để tạo điều kiện và vận động học sinh đến trường.

- Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm và Đoàn TN tìm hiểu tâm tư nguyện vọng, điều kiện hoàn cảnh của học sinh để có những quan tâm sâu sát, kịp thời và động viên học sinh đi học đầy đủ. Do vậy, tình trạng học sinh thôi học đã giảm đáng kể so với những năm trước.

- Chú trọng việc định hướng nghề nghiệp, ngay từ cuối năm lớp 10 nhà trường tiến hành tổ chức cho học sinh đăng ký môn học nghề đồng thời kết hợp với các trường ĐH, CĐ và chuyên nghiệp tổ chức chương trình hướng nghiệp cho học sinh toàn trường.

- Nhà trường cử 1 đồng chí trong BGH tham gia Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục huyện An Lão.

#### **1.3.2. Công tác kiểm tra, công nhận, quản lí phổ cập**

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC**

### **2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

\* Căn cứ thực hiện:

- Các văn bản pháp lý, chỉ đạo của Bộ GD-ĐT:

+ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

+ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của

nhà trường;

+ Đồng thời triển khai thực hiện Chương trình GDPT năm 2018 theo hướng dẫn tại CV số 1496/BGDĐT ngày 19/4/2022 của Bộ GD-ĐT

- Các văn bản chỉ đạo của Sở GD-ĐT Hải Phòng: Công văn số 2474/SGDĐT –TrH ngày 16/8/2024 về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025 và các văn bản khác của Sở GD-ĐT Hải Phòng.

**\* Thực hiện của nhà trường**

- Ban Giám hiệu xây dựng Kế hoạch số 21/KHGDNT ngày 03/10/2024 về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025; Các tổ, nhóm xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, nhóm; giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân một cách nghiêm túc, bảo đảm chất lượng.

- Trên cơ sở đội ngũ giáo viên, điều kiện về cơ sở vật chất và nguyện vọng học sinh, nhà trường xây dựng một số tổ hợp môn học lựa chọn, cụm chuyên đề các môn lựa chọn và tổ chức, hướng dẫn học sinh lớp 10 đăng ký. Trên cơ sở đăng ký của học sinh nhà trường đã sắp xếp lớp học theo các môn học lựa chọn và cụm chuyên đề các môn lựa chọn như sau:

*Bảng 4 : Số lớp học từng môn lựa chọn*

Môn	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Địa lý	Tin học	Công nghệ	GDKT&PL
Số lớp 10	12	08	09	05	07	06	05
Số lớp 11	08	08	02	05	07	11	05
Số lớp 12	13	10	04	03	07	13	03

*Bảng 5: Số lớp học từng tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề học tập*

KHỐI	TỔ HỢP MÔN HỌC LỰA CHỌN	CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP LỰA CHỌN	SỐ LỚP
10	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Toán, Hóa, Sinh	08
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Hóa, Sinh	
	Vật lý, Địa lý, Công nghệ, GDKT&PL	Toán, Văn, Địa	
	Sinh học, Địa lý, Công nghệ, GDKT&PL	Toán, Văn, Địa	
11	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Lý, Hóa	02
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Toán, Lý, Hóa	06
	Địa lý, GDKT&PL, Tin học, Công nghệ	Toán, Văn, Địa lý	05
12	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ(TT)	Toán, Lý, Hóa	04
	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ(TT)	Toán, Lý, Hóa	04
	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ(TK)	Toán, Lý, Hóa	02
	Địa lý, GDKT&PL, Tin học, Công nghệ(TK)	Toán, Văn, Địa lý	03

- Học kỳ I vừa qua, các tổ/nhóm chuyên môn tích cực sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, toàn trường đã tổ chức được 38,5 tiết dạy với 22 bài/chủ đề, tăng 1 tiết so với năm học trước và xây dựng được 63 chủ đề môn học,

chủ đề tích hợp, chuyên đề với 451 tiết dạy, giảm 158 tiết so với năm trước. Cụ thể từng môn như sau:

*Bảng 6: Tổng hợp sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học*

Môn	Chủ đề/bài/số tiết	Số tiết	So với năm học 2023-2024
Toán 10	Chủ đề: Véc tơ Bài 8: Tổng và hiệu của hai vectơ - Tiết 28	01	
Toán 11	Chủ đề: Quan hệ song song trong không gian Bài 12. Đường thẳng song song với mặt phẳng - Tiết 31	01	
	Chủ đề: Quan hệ song song trong không gian Bài 11. Hai đường thẳng song song - Tiết 30	01	
Toán 12	Chủ đề: Véc tơ và hệ trục tọa độ trong không gian Bài 7. Hệ trục tọa độ trong không gian - Tiết 35	01	
CN chăn nuôi	Bài 7. Thức ăn và nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi	01	
Vật lí 11	Sóng dọc, sóng ngang	01	
Hóa học 10	Thành phần nguyên tử	01	Xây dựng mới
Sinh học 10	Tế bào nhân sơ	01	
Sinh học 11	Thực hành trao đổi nước và khoáng ở thực vật	01	
Tiếng Anh	A Multicultural world- Unit 2	1.5	
	Asean countries- Unit 4	2	
GDTC	Cầu lông	<b>01</b>	
GDQPAN	Phòng chống bom mìn	<b>01</b>	
CN11	Một số PP gia công cơ khí	02	
CN10	Hình chiếu vuông góc	04	
Tin học 10	Máy tính và internet	5	
Tin học 10,11,12	Đạo đức pháp luật và văn hóa trong môi trường số	5	
Tin học 10	Ngôn ngữ lập trình bậc cao và python	2	
Văn/10	Đăm Săn đi bắt nữ thần Mặt trời	02	
Văn/11	Lời tiễn dặn	02	
Lịch sử	Chủ đề 3. Một số nền văn minh thế giới thời kì cổ - trung đại	1	
Địa/10	Bài 19: Quy mô dân số, gia tăng dân số và cơ cấu dân số thế giới (Tiết 1)	01	
<b>Tổng</b>	<b>22</b>	<b>38.5</b>	<b>1</b>

*Bảng 7: Tổng hợp chủ đề dạy học tích hợp, chủ đề môn học và chuyên đề*

Môn	Chủ đề tích hợp, chủ đề môn học, chuyên đề bộ môn	Số tiết	So với năm học 2023-2024
Toán 10	Tập hợp và phép toán trên tập hợp	5	
	Bất phương trình và hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn	5	
	Véc tơ, các phép toán véc tơ và ứng dụng	5	
	Hệ thức lượng trong tam giác	5	
	Tọa độ trong mặt phẳng	5	
Toán 11	Hàm số lượng giác	5	
	Phương trình lượng giác và ứng dụng	5	
	Dãy số, cấp số cộng, cấp số nhân	5	
	Đường thẳng và mặt phẳng trong không gian	5	
	Quan hệ song song	5	
	Giới hạn của dãy số	5	
	Giới hạn của hàm số	5	
	Hàm số liên tục	5	
Vật lí 10	- Đã xây dựng và thực hiện được 2/3 chuyên đề bộ môn theo kế hoạch.	17	Giữ nguyên
Vật lí 11	- Đã xây dựng và thực hiện được 2/3 chuyên đề bộ môn theo kế hoạch.	18	Giữ nguyên
Vật lí 12	Đã xây dựng và thực hiện được 7/10 chủ đề môn học của cả năm học	26	Xây dựng mới
Hóa học 10	Cấu tạo nguyên tử: Xác định E, P, N, Z, A và đồng vị	5	
	Bảng tuần hoàn, các yếu tố biến đổi tuần hoàn, so sánh tính chất đơn chất và hợp chất oxit và hidroxit	5	
	Phản ứng oxi hóa khử, sơ đồ phản ứng vô cơ	5	
	Halogen và hợp chất	5	
	Lưu huỳnh và hợp chất	5	
	Cân bằng hóa học	5	
Hóa 11	Phản ứng oxi hóa khử trong dung dịch	5	
	CO <sub>2</sub> tác dụng dung dịch kiềm (đồ thị)	5	
	Hidroxit lưỡng tính	5	
	Điều chế, tách chất, hình vẽ thí nghiệm...	5	
	Tổng hợp toán hỗn hợp vô cơ - vận dụng cao	5	
	Phương pháp giải toán Hidrocacbon, ancol đơn, đa chức	5	
	Phương pháp giải toán andehit đơn, đa chức, axit đơn, đa chức	5	
	Phản ứng hữu cơ, sơ đồ phản ứng hữu cơ	10	
	Tổng hợp toán hỗn hợp hữu cơ - vận dụng cao	15	
	Bài tập liên hệ thực tế vô cơ và hữu cơ	10	
Sinh 12	Cơ sở vật chất và cơ chế di truyền cấp phân tử	10	
	Cơ chế di truyền và biến dị cấp phân tử	10	

	Cơ chế di truyền và biến dị cấp tế bào	10	
	Quy luật di truyền Mendel	10	
	Quy luật di truyền bổ sung Mendel	10	
	Chủ đề tích hợp liên môn +lông ghép tác hại của thuốc lá với bệnh ung thư: Môi trường với bệnh tật di truyền ở người	03	
	Chủ đề tích hợp lông ghép tác hại của thuốc lá với môi trường và sức khỏe con người.	02	
<b>Sinh học 10</b>	Bài học STEM: Các phân tử sinh học	04	
	Bài học STEM: Tế bào nhân thực	05	
<b>Sinh học 11</b>	Bài học STEM + tích hợp: Tuần hoàn ở động vật	05	
	Dạy học tích hợp: Hô hấp ở động vật	02	
	Bài học STEM: Sinh sản ở động vật	06	
	Chuyển hóa vật chất và năng lượng ở thực vật	10	
	Chuyển hóa vật chất và năng lượng ở thực vật	10	
<b>GDTC 10</b>	Cầu lông	01	
<b>CNCN</b>	Bảo vệ môi trường trong hoạt động cơ khí	<b>02</b>	
	Hình chiếu trục đo	<b>02</b>	
	Hình chiếu vuông góc	<b>04</b>	
<b>GDQPAN 10</b>	Phòng chống bom mìn	01	
<b>Tiếng Anh</b>	Unit 7: Education options for school leavers	8	
	Passive Voice	2	
	Inversion	2	
	Conditional sentences	2	
<b>Địa lý</b>	Khối 10: Chủ đề: Dân cư	<b>05</b>	
	Khối 10: Chủ đề: Các qui luật của lớp vỏ địa lí	<b>03</b>	
	Khối 11. Chủ đề: Những vấn đề ‘nóng” ở Tây Nam Á và Trung Á	<b>02</b>	
<b>Tin học</b>	Máy tính và internet	5	
	Đạo đức pháp luật và văn hóa trong môi trường số	3	
	Tổ chức dữ liệu tìm kiếm và trao đổi thông tin	12	
	Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	15	
	Một số thuật toán cơ bản và nâng cao	30	
<b>Tổng</b>	<b>63</b>	<b>451</b>	<b>30</b>

\* Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân:

- Đội ngũ giáo viên thiếu cục bộ nên việc phân công giảng dạy và sắp xếp lịch dạy của giáo viên trong tuần cũng gặp không ít khó khăn. Đặc biệt môn lịch sử nhà

trường chỉ có 3 giáo viên/39 lớp nên việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và các hoạt động giáo dục có liên quan đến bộ môn này gặp nhiều khó khăn.

- Việc xây dựng các chủ đề dạy học chương trình GDPT 2018 còn hạn chế về cả số lượng và chất lượng

- Trường không có nhà đa năng, sân chơi, bãi tập nhỏ và gần khu lớp học nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục cũng bị hạn chế.

- Con bão Yagi ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động dạy và học

## 2.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Nhà trường chỉ đạo các Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Kế hoạch bài dạy được thiết kế theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Kế hoạch bài dạy của giáo viên được TTCM phê duyệt 2 lần/tháng và BGH kiểm tra, duyệt định kỳ 1 lần/tháng

Việc xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá. Các biện pháp chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học, dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình...

Bên cạnh đó, nhà trường triển khai dạy học STEM và hoạt động nghiên cứu KHKT dành cho học sinh. Việc tổ chức dạy học STEM và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong nhà trường được triển khai cụ thể, thiết thực với từng bộ môn như Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Toán học,....

*Bảng 8: Kết quả triển khai dạy học STEM*

Môn	Hoạt động STEM và chủ đề/bài dạy STEM	Số tiết	So với năm học 2023-2024
Toán	Hệ thức lượng và ứng dụng ( Toán 10)	02	Không đổi
	Khối tròn xoay ( Toán 12)	02	
Vật lý	Tên lửa nước ( Vật lý 10)	02	Không đổi
	Trái đất và Bầu trời ( Vật lý 10)	02	
Hóa học	Phân bón hữu cơ	02	Không đổi
Sinh học 10	Bài học STEM: Các phân tử sinh học	04	Không đổi
	Bài học STEM: Tế bào nhân thực	05	
CNTK	Chế tạo sản phẩm bằng PP gia công cơ khí	02	Tăng 2
<b>Tổng</b>	<b>8</b>	<b>21</b>	<b>2</b>

\* Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

Việc xây dựng các chủ đề STEM, chủ đề dạy học còn ít về số lượng và hạn chế về chất lượng do việc tiếp cận của đội ngũ giáo viên còn chậm và hạn chế

## 2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh

- BGH đã xây dựng kế hoạch số 28/KH-THPT AL ngày 15/11/2024 hướng dẫn về công tác khảo thí và kiểm định chất lượng, trong đó hướng dẫn đầy đủ quy trình kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Tổ/nhóm và GV xây dựng kế hoạch về ĐMPP kiểm tra, đánh giá; Tiếp tục thực hiện quy định về ĐMKTĐG theo hướng đánh giá năng lực người học (câu hỏi mở, câu hỏi vận dụng thực tiễn; kết hợp TN với tự luận trong các bài kiểm tra định kỳ, ...).

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ BGH xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá đồng thời quy định cụ thể số lượng đầu điểm kiểm tra đối với các môn/khối/lớp; Thang đánh giá chất lượng sản phẩm/dự án của học sinh, ...

+ Các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên; giáo viên căn cứ thực hiện;

+ Khi chấm bài giáo viên nhận xét bài làm và ghi nhận sự cố gắng, vươn lên của học sinh.

- Thực hiện đúng quy định về vào điểm:

+ Giáo viên thực hiện tiến độ vào điểm trên CSDL theo kế hoạch kiểm tra, lấy điểm;

+ BGH kiểm tra tiến độ vào điểm của giáo viên;

- Đối với bài kiểm tra định kỳ (giữa và cuối kỳ I):

+ Hình thức tổ chức: Kiểm tra trực tiếp, chung đề, chung thời điểm với nhiều đề gốc; đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng (Riêng môn Tiếng Anh, giáo viên chủ động kiểm tra kỹ năng nói của học sinh);

+ Các nhóm chuyên môn xây dựng ma trận, cấu trúc, bản đặc tả đảm bảo đúng quy định về tỷ lệ mức độ nhận thức và hình thức kiểm tra; công khai cho học sinh; xây dựng đề và đáp án; đảm bảo tính bảo mật, thẩm định theo quy định.

+ Cấu trúc, ma trận, bản đặc tả và

- Thực hiện có hiệu quả việc đánh giá kết quả học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt, theo ma trận, bảng đặc tả qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Tất cả các đề kiểm tra bám sát yêu cầu cần đạt, có phân loại các mức độ khác nhau đảm bảo 70% ở mức độ nhận biết, thông hiểu; 30% ở mức vận dụng và vận dụng cao. Có đánh giá thống kê kết quả kiểm tra theo điểm trung bình học sinh, từng lớp học và của từng giáo viên sau các bài kiểm tra định kỳ.

+ Để đảm bảo kiểm tra đúng thực chất năng lực của học sinh, nhà trường đã sắp xếp học sinh trong phòng thi theo năng lực, cụ thể: căn cứ vào kết quả kiểm tra lần trước xếp từ cao xuống thấp để xếp phòng cho đợt kiểm tra sau

\* Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

- Việc nhập điểm trên sổ điểm điện tử vẫn còn sai sót( có trường hợp nhập nhầm điểm từ cột nọ sang cột kia)

- Còn 1 số GV cập nhật điểm đánh giá thường xuyên chậm so với quy định

- Đề kiểm tra theo cấu trúc mới, học sinh chưa quen, đặc biệt phần câu hỏi đúng/sai nên dễ mất điểm do đó kết quả một số môn không cao

#### **2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh.**

- Từ đầu năm học, nhà trường đã mời chuyên gia về tư vấn, hướng nghiệp cho phụ huynh và học sinh. Công tác hướng nghiệp được nhà trường luôn chú trọng và thực hiện thường xuyên trong các buổi sinh hoạt dưới Cờ, tổ chức lồng ghép trong các giờ HĐNGLL và TNHN

- Tham gia các chương trình tư vấn của các trường Đại học, cao đẳng

**- *Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân***

+ Hạn chế: Việc định hướng, phân luồng học sinh khi vào lớp 10 gặp khó khăn nên việc đăng ký học tổ hợp các môn học lựa chọn của học sinh còn theo “phong trào”, theo cảm tính.

+ Nguyên nhân: Việc tư vấn, định hướng của cha mẹ, gia đình học sinh còn hạn chế.

#### **2.5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, đảm bảo an toàn trường học**

- Thực hiện Thông tư 06/2019 của Bộ GD-ĐT, ban hành, đơn đốc thực hiện Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Đã tổ chức quán triệt, học tập, triển khai thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các văn bản chỉ đạo của ngành, địa phương, các cuộc vận động và phong trào thi đua. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, đảm bảo vệ sinh. Hướng học sinh nhà trường thực hiện lối sống trong sáng, lành mạnh.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Phòng PA03 Công an thành phố, Công an Thành phố, Công an thị trấn, trong việc giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường và tuyên truyền giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng, lối sống, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm cho học sinh. Ngày 21/10/2024 vừa qua, nhà trường mời Công an thành phố và Công an huyện tuyên truyền về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, ATGT và phòng chống ma túy cho toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường.

- BGH và Đoàn Thanh niên thường xuyên quan tâm đến tình hình đạo đức học sinh, thông tin kịp thời (thông qua buổi giao ban GVCN, trao đổi trực tiếp) cho GVCN. Chỉ đạo GVCN tăng cường mối liên hệ với phụ huynh học sinh.

- Thực hiện hiệu quả các buổi giao ban hàng tuần giữa BGH, Đoàn trường với GVCN các lớp hàng tuần để chỉ đạo, triển khai các hoạt động; chấn chỉnh, giáo dục

học sinh cũng như nắm bắt tình hình học sinh một cách kịp thời.

- Thực hiện hiệu quả các chương trình lồng ghép, tích hợp về giáo dục tư tưởng đạo đức và tác phong Hồ Chí Minh; giáo dục ý thức và tình cảm pháp luật (pháp luật giao thông, pháp luật phòng chống tham nhũng), ý thức bảo vệ TNMT, ...

- Tổ chức nghiêm túc, hiệu quả buổi chào cờ theo quy định để biểu dương, khích lệ các tấm gương, điển hình tốt; đồng thời phê bình, nhắc nhở các hiện tượng vi phạm.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn học đường.

- Tổ chức tốt nền nếp, kỷ cương an toàn trường học, trực ban, theo dõi đánh giá thi đua hàng tuần, xếp loại hạnh kiểm nghiêm túc, công khai theo tháng.

- Triển khai cho học sinh ký các loại cam kết: Luật giao thông; sử dụng mạng internet; văn hóa ứng xử trường học, sử dụng điện thoại; thực hiện chỉ thị 36 của Thủ tướng Chính phủ về pháo nổ và thả đèn trời,..

- Chủ động phòng ngừa các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội: ma túy, tai nạn đuối nước,...

## **2.6. Việc triển khai chuyển đổi số trong nhà trường**

Nhà trường đã thành lập BCD và xây dựng các kế hoạch chỉ đạo công tác chuyển đổi số của nhà trường năm học 2024-2025. Các bộ phận liên quan đã tiếp cận và tích cực ứng dụng số hoá trong các hoạt động và công việc, nhiệm vụ được giao: các phần mềm tập huấn, bồi dưỡng của CBGV; các phần mềm quản lý học sinh, sổ điểm điện tử (QLCSDL); xây dựng các chủ đề dạy học, các bài giảng điện tử...,

- 100% cán bộ quản lý và 98,5% giáo viên thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử, có 233 bài giảng điện tử; 02 thiết bị dạy học số và ngân hàng đề kiểm tra định kỳ gồm 463 đề, cụ thể như sau:

Stt	Môn	Số lượng sản phẩm			
		Bài giảng điện tử	Thiết bị dạy học số	Số đề gốc KT GKCK	Tư liệu dạy học
1	Toán	0	02	60	
2	Vật lí (3 khối)	45		54	20
3	Hóa học (3 khối)	45		54	20
4	Sinh học(3 khối)	45		54	20
5	CN10	20		18	
6	CN11	30		18	
7	CN12	34		36	
8	Tin học	1		12	
9	Văn	04		60	
10	Sử	03		18	

11	Địa	06		18	
12	Tiếng Anh			60	
	Tổng	233	2	462	60

**\* Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Còn 01 giáo viên chưa gửi được bài lên phần mềm quản lý chuyên môn do tuổi tác nên hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ

- Còn một số giáo viên cập nhật KHBD lên phần mềm quản lý chuyên môn muộn do sử dụng điện thoại cũ không cài được chữ ký số.

- Bài giảng điện tử chủ yếu tập trung nhiều chương trình 2006, bài giảng chương trình 2018 còn ít do giáo viên đang làm quen dần với chương trình mới.

**2.7. Việc tổ chức dạy thêm, học thêm, dạy học liên kết trong nhà trường**

- Ngay từ đầu năm học, Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường đã họp thống nhất các triển khai các nhiệm vụ năm học và quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp trong đó nhấn mạnh về công tác dạy thêm học thêm và thu chi. Sau khi đã thống nhất trong BGH và thông qua cấp ủy, nhà trường đã tiến hành họp liên tịch để triển khai các nội dung đã thống nhất và họp triển khai đến toàn thể Hội đồng sư phạm.

- Tiến hành họp với Ban đại diện CMHS và trưởng ban đại diện CMHS các lớp để phổ biến, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của các cấp về tổ chức hoạt động DTHT và thu, chi trong nhà trường, xin ý kiến của phụ huynh về việc tổ chức hoạt động DTHT trong nhà trường. Sau đó tiến hành họp toàn thể phụ huynh đầu năm dưới sân trường để thông tin đến phụ huynh những nét cơ bản về nhà trường, kế hoạch giáo dục năm học mới đồng thời khảo sát nhu cầu, nguyện vọng của phụ huynh và học sinh về việc tổ chức DTHT và các khoản thu trong nhà trường.

- Nhà trường đã triển khai cho giáo viên đăng ký dạy thêm, học thêm và thực hiện cam kết không vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm.

- Thành lập Ban chỉ đạo DTHT và phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong Ban chỉ đạo.

- Trên cơ sở đơn xin tự nguyện học thêm của học sinh trong nhà trường, nhà trường phân công giáo viên giảng dạy, xếp lịch học và triển khai tổ chức dạy thêm học thêm đảm bảo nghiêm túc và hiệu quả.

- Quan điểm nhà trường không để cho bất kỳ học sinh nào vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường hoặc không được học thêm nếu có nguyện vọng. Do vậy, hàng năm nhà trường đều rà soát để thực hiện chế độ miễn/giảm cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nan y, tai nạn hoặc có anh/chị/em ruột cùng học tại trường.

**2.8. Kết quả các kì thi**

- Tổ chức Cuộc thi ý tưởng KH cho học sinh toàn trường, thi KHKT cấp trường có 45 dự án tham gia dự thi và chọn 05 dự án dự thi cấp thành phố và trong cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố dành cho học sinh trung học nhà trường đạt 01 giải Nhì và 3 giải Tư.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã triển khai cụ thể việc dạy và học ngoại ngữ theo hướng tăng cường tiếng Nhật Bản, Hàn Quốc đến học sinh khối 10; tổ chức tư vấn việc học IELTS đối với học sinh nhà trường, kết quả đến thời điểm hiện tại có 10 học sinh đạt từ 7.0 trở lên.

- Kết quả thi chọn học sinh giỏi thành phố: Năm học này, trường có 10 học sinh đạt giải học sinh giỏi bảng A, trong đó có 1 học sinh đạt giải Nhì và được tham gia vào đội tuyển quốc gia và 102 học sinh đạt giải học sinh giỏi bảng B và giải toán và các môn KHTN bằng máy tính cầm tay. So với năm học trước tăng 40 giải

*Bảng 12: Kết quả thi chọn học sinh giỏi thành phố*

Loại giải	Số học sinh đạt giải	Năm học 2023-2024	Tăng/giảm so với năm học 2023-2024
Nhất	0	3	-3
Nhì	17	22	-5
Ba	28	22	+ 6
KK	33	34	-1
Tổng	78	81	-3
Xếp hạng bảng B	10	15	-5

### 2.9. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Kết quả công tác bồi dưỡng và chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên được nhà trường rất quan tâm, đã triển khai đến 100% cán bộ, giáo viên nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để nghiên cứu và thực hiện; nhà trường có 02 giáo viên tham gia các mô đun của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo khi được tập huấn của Bộ, giáo viên triển khai tập huấn nhân rộng các nội dung do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức cho cán bộ, giáo viên nhà trường; các hoạt động bồi dưỡng khác do đơn vị tổ chức;

- Sớm thông báo tổ hợp các môn học lựa chọn ở từng lớp, nhờ đó học sinh sớm đăng ký và mua SGK mới. Do đó 100% học sinh đã có SGK để sử dụng.

- Tích cực rà soát, mua sắm, bổ sung CSVC, trang thiết bị, đồ dùng TN-TH đáp ứng yêu cầu của chương trình 2018.

## III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Kết quả đã đạt được

- 100% cán bộ giáo viên thực hiện đúng đủ tốt qui chế chuyên môn, không có vi phạm về công tác chuyên môn. Giáo viên luôn tích cực học tập đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường chuyên môn nghiệp vụ để giảng dạy đạt hiệu quả cao hơn.

- Việc kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh từng bước thực hiện hiệu quả ở các khối lớp.

- Đạt 9 giải HSG cấp thành phố bảng A, 69 giải bảng B; 01 giải KHKT cấp thành phố.

- Các chủ đề sinh hoạt chuyên môn của Tổ/nhóm CM được thực hiện trong chủ đề của tháng.

### *Kết quả học tập*

Khối	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
------	-----	-----	-----	----------

	Số HS	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
10	<b>585</b>	302	51,62%	274	46,84%	8	1,37%	<b>1</b>	<b>0,17%</b>
11	<b>585</b>	425	72,65%	155	26,5%	5	0,85%	0	0
12	<b>585</b>	478	81,71%	105	17,95%	2	0,34%	0	0
<b>Toàn trường</b>	<b>1755</b>	<b>1205</b>	<b>68,66%</b>	<b>534</b>	<b>30,43%</b>	<b>15</b>	<b>0,85%</b>	<b>1</b>	<b>0,006%</b>

### *Kết quả rèn luyện*

Khối	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
10	<b>585</b>	559	95,56%	25	4,27%	1	0,17%	0	0
11	<b>585</b>	552	94,36%	33	5,64%	0	0	0	0
12	<b>585</b>	569	97,26%	16	2,74%	0	0	0	0
<b>Toàn trường</b>	<b>1775</b>	<b>1680</b>	<b>95,73%</b>	<b>74</b>	<b>4,22%</b>	<b>1</b>	<b>0,06%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

### **2. Hạn chế cần khắc phục.**

- Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên còn mang tính chất hình thức, chưa thiết thực. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong tổ/nhóm chuyên môn.
- Ngân hàng câu hỏi/đề kiểm tra định kỳ còn ít về số lượng và một số bộ môn chất lượng chưa cao
- Chưa tổ chức được hoạt động học tập trải nghiệm từ nhà trường đến công trường cho học sinh.
- Kho học liệu và bài giảng điện tử và thiết bị dạy học số còn hạn chế
- Còn một giáo viên thực hiện chuyển đổi số chậm

#### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT HP (để BC);
- BGH;
- Tổ/nhóm CM;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

*Trần Đức Ngọc*